

*
Số 56-QĐ/UBKT.ĐUK

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành 13 Quy trình tiến hành công tác kiểm tra, giám sát
và thi hành kỷ luật trong Đảng của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy khối**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 45 -QĐ/TW, ngày 01 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng.
- Căn cứ Quyết định số 46 -QĐ/TW, ngày 01 tháng 11 năm 2011 của Ban Chấp hành Trung ương ban hành Hướng dẫn thực hiện các quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong Chương VII và Chương VIII - Điều lệ Đảng khóa XI;
- Căn cứ Quyết định số 370 -QĐ/UBKTTW, ngày 10 tháng 9 năm 2013 của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy ban hành Quy trình tiến hành công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy;
- Căn cứ Quyết định số 11 -QĐ/ĐUK, ngày 29 tháng 9 năm 2015 của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối Khóa V;
- Căn cứ Quy định số 55-QĐ/UBKTTU, ngày 7 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối về tổ chức hoạt động của Tổ kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối,

ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY KHỐI QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này 13 quy trình tiến hành công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

Điều 2. Ủy ban kiểm tra các đảng ủy cơ sở trực thuộc Đảng ủy Khối căn cứ vào quy trình của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Khối để ban hành quy trình của cấp mình cho phù hợp và tổ chức thực hiện.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các đồng chí Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối, cán bộ kiểm tra cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối có trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Kiểm tra Thành ủy (để báo cáo),
- Thường trực Đảng ủy Khối (để báo cáo),
- Phòng Nghiệp vụ III- Ủy ban Kiểm tra Thành ủy,
- Các đồng chí Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối,
- Các Đảng ủy cơ sở thuộc Đảng bộ Khối,
- Các Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cơ sở trực thuộc,
- Lưu UBKT.ĐUK.

T/M ỦY BAN KIỂM TRA



QUY TRÌNH

Kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm

*(ban hành kèm theo Quyết định số 56-QĐ/UBKT.ĐUK, ngày 7 tháng 7 năm 2016
của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối)*

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

** Thực hiện công tác chuẩn bị và trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối trong thời gian 10 ngày làm việc, trước khi thực hiện “Bước tiến hành”.*

1. Nắm tình hình, phát hiện, xác định dấu hiệu vi phạm của đảng viên. Cán bộ chuyên trách kiểm tra dự thảo quyết định thành lập Tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

2. Cán bộ chuyên trách kiểm tra tiến hành trao đổi với đại diện tổ chức đảng quản lý đảng viên được kiểm tra để bước đầu thống nhất về nội dung, đối tượng, thời gian, phương pháp tiến hành cuộc kiểm tra; yêu cầu cử cán bộ tham gia tổ kiểm tra (nếu cần).

3. Cán bộ chuyên trách kiểm tra trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra, đề cương báo cáo giải trình.

4. Tổ trưởng kiểm tra chủ trì họp tổ kiểm tra triển khai: quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra; đề cương gợi ý báo cáo giải trình; quy định về tổ chức, hoạt động của tổ kiểm tra; phân công nhiệm vụ thành viên tổ kiểm tra; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan nội dung kiểm tra; thành viên tổ kiểm tra trao đổi, tham gia ý kiến và thống nhất lịch làm việc (*chậm nhất là 05 ngày làm việc sau khi Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký quyết định thành lập tổ kiểm tra*).

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

** Bước tiến hành được thực hiện trong thời gian 30 ngày làm việc.*

1. Tổ kiểm tra và đồng chí Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối tổ chức làm việc với đại diện tổ chức đảng có liên quan và đảng viên được kiểm tra để công bố quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra, lịch làm việc của tổ kiểm tra, gợi ý đảng viên được kiểm tra chuẩn bị báo cáo giải trình bằng văn bản và cung cấp tài liệu cần thiết liên quan đến cuộc kiểm tra, gửi về tổ kiểm tra (*chậm nhất là 10 ngày làm việc sau khi tổ kiểm tra công bố quyết định thành lập tổ kiểm tra*).

2. Tổ kiểm tra nhận báo cáo giải trình và tài liệu phục vụ kiểm tra; tiến hành thẩm tra, xác minh, yêu cầu đảng viên được kiểm tra những nội dung giải trình cần bổ sung và làm rõ (nếu có). Thành viên tổ kiểm tra dự thảo báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh theo nhiệm vụ được phân công. Thư ký tổ kiểm tra tổng hợp nội dung báo cáo thẩm tra, xác minh; trình Tổ trưởng kiểm tra .

3. Tổ trưởng kiểm tra báo cáo đồng chí Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối , Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét, có ý kiến chỉ đạo trong quá trình kiểm tra.

4. Tổ chức hội nghị tại cơ sở để đảng viên báo cáo, giải trình; tổ kiểm tra trao đổi về kết quả thẩm tra, xác minh; hội nghị thảo luận, đóng góp ý kiến, làm rõ ưu, khuyết điểm, vi phạm, nhận xét và đề nghị; Tổ trưởng kiểm tra kết luận sơ bộ kết quả kiểm tra.

5. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ; thành viên đoàn dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra theo nội dung được phân công, thư ký tổ kiểm tra tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra. Tổ trưởng kiểm tra tổ chức họp thành viên tổ kiểm tra thông qua báo cáo, dự kiến kết luận kiểm tra; trao đổi với đảng viên được kiểm tra và cấp ủy tổ chức đảng có liên quan về kết quả kiểm tra và dự kiến kết luận kiểm tra.

6. Tổ trưởng kiểm tra trao đổi với Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối phụ trách đoàn về báo cáo kết quả kiểm tra, dự thảo thông báo kết quả kiểm tra đối với đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

III. BƯỚC KẾT THÚC

** Bước kết thúc được thực hiện trong thời gian 15 ngày làm việc (không tính thời gian lưu hồ sơ), nếu có gia hạn thì thời gian gia hạn không quá 20 ngày làm việc.*

1. Tổ kiểm tra trình Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối về kết quả kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm. Các văn bản trình Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối gồm có báo cáo kết quả kiểm tra của Đoàn, dự thảo thông báo kết quả kiểm tra đối với đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét báo cáo kết quả kiểm tra; thảo luận và kết luận về nội dung kiểm tra.

3. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh thông báo kết quả kiểm tra, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký, ban hành (*chậm nhất sau 03 ngày làm việc, kể từ ngày Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét, kết luận nội dung đã kiểm tra*). Đối với trường hợp đảng viên vi phạm đến mức phải kiểm điểm thì Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối giao Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối phụ trách địa bàn theo dõi việc cấp ủy tổ chức đảng quản lý đảng viên thực hiện xem xét, xử lý kỷ luật theo quy trình.

4. Tổ trưởng kiểm tra thông báo kết quả kiểm tra đến đảng viên được kiểm tra và cấp ủy tổ chức đảng có liên quan (*chậm nhất sau 05 ngày làm việc, kể từ ngày Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký thông báo kết quả kiểm tra*); gửi báo cáo Thường trực Đảng ủy Khối và Ủy ban Kiểm tra Thành ủy.

5. Tổ trưởng kiểm tra chủ trì rút kinh nghiệm về cuộc kiểm tra, thư ký đoàn lập và nộp lưu hồ sơ tổ kiểm tra theo quy định (*chậm nhất sau 15 ngày làm việc, kể từ ngày đoàn thông báo kết quả kiểm tra*).

6. Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối phụ trách tổ chức đảng có đảng viên được kiểm tra đôn đốc, giám sát việc chấp hành thông báo của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ./.

QUY TRÌNH

Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm

*(ban hành kèm theo Quyết định số 56-QĐ/UBKT.ĐUK, ngày 7 tháng 7 năm 2016
của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối)*

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

** Thực hiện công tác chuẩn bị và trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối trong thời gian 10 ngày làm việc, trước khi thực hiện “Bước tiến hành”.*

1. Nắm tình hình, phát hiện, xác định dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng. Cán bộ chuyên trách kiểm tra dự thảo quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

2. Cán bộ chuyên trách kiểm tra tiến hành trao đổi với đại diện tổ chức đảng được kiểm tra để bước đầu thống nhất về nội dung, đối tượng, thời gian, phương pháp tiến hành cuộc kiểm tra.

3. Cán bộ chuyên trách kiểm tra trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra, đề cương báo cáo giải trình.

4. Tổ trưởng kiểm tra chủ trì họp tổ kiểm tra triển khai: quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra; đề cương gợi ý báo cáo giải trình; quy định về tổ chức, hoạt động của tổ kiểm tra; phân công nhiệm vụ thành viên tổ kiểm tra; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan nội dung kiểm tra; thành viên tổ kiểm tra trao đổi, tham gia ý kiến và thống nhất lịch làm việc (*chậm nhất là 05 ngày làm việc sau khi ký quyết định thành lập tổ kiểm tra*).

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

** Bước tiến hành được thực hiện trong thời gian 30 ngày làm việc.*

1. Tổ kiểm tra và đồng chí Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối tổ chức làm việc với đại diện tổ chức đảng được kiểm tra để công bố quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra, lịch làm việc của tổ kiểm tra, gợi ý tổ chức đảng được kiểm tra báo cáo giải trình bằng văn bản và cung cấp tài liệu cần thiết liên quan đến cuộc kiểm tra, gửi về tổ kiểm tra (*chậm nhất là 10 ngày làm việc sau khi tổ kiểm tra công bố quyết định thành lập tổ kiểm tra*).

2. Tổ kiểm tra nhận báo cáo giải trình và tài liệu phục vụ kiểm tra; tiến hành thẩm tra, xác minh, yêu cầu tổ chức đảng được kiểm tra những nội dung giải trình cần bổ sung và làm rõ (nếu có). Thành viên tổ kiểm tra dự thảo báo cáo kết quả

thẩm tra, xác minh theo nhiệm vụ được phân công. Thư ký tổ kiểm tra tổng hợp nội dung báo cáo thẩm tra, xác minh; trình Tổ trưởng kiểm tra.

3. Tổ trưởng kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét, có ý kiến chỉ đạo trong quá trình kiểm tra.

4. Tổ chức hội nghị tại cơ sở để tổ chức đảng được kiểm tra báo cáo, giải trình; tổ kiểm tra trao đổi về kết quả thẩm tra, xác minh; hội nghị thảo luận, đóng góp ý kiến, làm rõ ưu, khuyết điểm, vi phạm, nhận xét và đề nghị; Tổ trưởng kiểm tra kết luận sơ bộ kết quả kiểm tra.

5. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ; thành viên đoàn dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra theo nội dung được phân công, thư ký đoàn tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra. Tổ trưởng kiểm tra tổ chức họp thành viên tổ kiểm tra thông qua báo cáo, dự kiến kết luận kiểm tra; trao đổi với tổ chức đảng được kiểm tra về kết quả kiểm tra và dự kiến kết luận kiểm tra.

6. Tổ trưởng kiểm tra trao đổi với Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối phụ trách đoàn về báo cáo kết quả kiểm tra, dự thảo thông báo của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối về kết quả kiểm tra đối với tổ chức đảng khi có dấu hiệu vi phạm.

III. BƯỚC KẾT THÚC

** Bước kết thúc được thực hiện trong thời gian 15 ngày làm việc (không tính thời gian lưu hồ sơ), nếu có gia hạn thì thời gian gia hạn không quá 20 ngày làm việc.*

1. Tổ kiểm tra trình Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối về kết quả kiểm tra tổ chức đảng khi có dấu hiệu vi phạm. Các văn bản trình Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối gồm có báo cáo kết quả kiểm tra của Đoàn, dự thảo thông báo kết quả kiểm tra đối với tổ chức đảng khi có dấu hiệu vi phạm của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét báo cáo kết quả kiểm tra; thảo luận và kết luận về nội dung kiểm tra.

3. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh thông báo kết quả kiểm tra, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký, ban hành (*chậm nhất sau 03 ngày làm việc, kể từ ngày Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét, kết luận nội dung đã kiểm tra*). Đối với trường hợp tổ chức đảng vi phạm đến mức phải kiểm điểm thì Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối giao Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối phụ trách địa bàn theo dõi việc cấp ủy quản lý tổ chức đảng thực hiện xem xét, xử lý kỷ luật theo quy trình.

4. Tổ trưởng kiểm tra thông báo kết quả kiểm tra đến tổ chức đảng được kiểm tra (*chậm nhất sau 05 ngày làm việc, kể từ ngày Thường trực Ủy ban Kiểm*

tra Đảng ủy Khối ký thông báo kết quả kiểm tra); gửi báo cáo Thường trực Đảng ủy Khối và Ủy ban Kiểm tra Thành ủy.

5. Tổ trưởng kiểm tra chủ trì rút kinh nghiệm về cuộc kiểm tra, thư ký đoàn lập và nộp lưu hồ sơ tổ kiểm tra theo quy định (*chậm nhất sau 15 ngày làm việc, kể từ ngày đoàn triển khai thông báo kết quả kiểm tra*).

6. Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối phụ trách tổ chức đảng được kiểm tra đôn đốc, giám sát việc chấp hành thông báo của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ./.

QUY TRÌNH

Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát

(ban hành kèm theo Quyết định số 56-QĐ/UBKT.ĐUK, ngày 7 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối)

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

* Thực hiện công tác chuẩn bị và trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối trong thời gian 10 ngày làm việc, trước khi thực hiện “Bước tiến hành”.

1. Căn cứ chương trình công tác năm hoặc nhiệm vụ do Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối giao, Cán bộ chuyên trách kiểm tra báo cáo Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối phụ trách về dự thảo quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra; trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

2. Cán bộ chuyên trách kiểm tra tiến hành trao đổi với đại diện tổ chức đảng được kiểm tra để bước đầu thống nhất về nội dung, đối tượng, thời gian, phương pháp tiến hành cuộc kiểm tra.

3. Cán bộ chuyên trách kiểm tra trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra, đề cương gợi ý báo cáo.

4. Tổ trưởng kiểm tra chủ trì họp tổ kiểm tra triển khai: quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra; đề cương gợi ý báo cáo; quy định về tổ chức, hoạt động của tổ kiểm tra; phân công nhiệm vụ thành viên tổ kiểm tra; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan nội dung kiểm tra; thành viên tổ kiểm tra trao đổi, tham gia ý kiến và thống nhất lịch làm việc (*chậm nhất là 05 ngày làm việc sau khi Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký quyết định thành lập tổ kiểm tra*).

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

* Bước tiến hành được thực hiện trong thời gian 30 ngày làm việc.

1. Tổ kiểm tra và đồng chí Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối tổ chức làm việc với đại diện tổ chức đảng được kiểm tra để công bố quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra, lịch làm việc của tổ kiểm tra, gợi ý tổ chức đảng được kiểm tra chuẩn bị báo cáo bằng văn bản và cung cấp tài liệu cần thiết liên quan đến cuộc kiểm tra, gửi về tổ kiểm tra (*chậm nhất là 10 ngày làm việc sau khi tổ kiểm tra công bố quyết định thành lập tổ kiểm tra*).

2. Tổ kiểm tra nhận báo cáo và tài liệu phục vụ kiểm tra; tiến hành thẩm tra, xác minh, yêu cầu tổ chức đảng được kiểm tra những nội dung cần bổ sung và làm rõ (nếu có). Thành viên tổ kiểm tra dự thảo báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh

theo nhiệm vụ được phân công. Thư ký tổ kiểm tra tổng hợp nội dung báo cáo thẩm tra, xác minh; trình Tổ trưởng kiểm tra.

3. Tổ trưởng kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét, có ý kiến chỉ đạo trong quá trình kiểm tra.

4. Tổ chức hội nghị tại cơ sở để tổ chức đảng báo cáo; tổ kiểm tra trao đổi về kết quả thẩm tra, xác minh; hội nghị thảo luận, đóng góp ý kiến, làm rõ ưu, khuyết điểm, nhận xét và đề nghị; Tổ trưởng kiểm tra kết luận sơ bộ kết quả kiểm tra.

5. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ; thành viên đoàn báo cáo kết quả kiểm tra theo nội dung được phân công, thư ký đoàn tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra. Tổ trưởng kiểm tra tổ chức họp thành viên tổ kiểm tra thông qua báo cáo, dự kiến kết luận kiểm tra; trao đổi với tổ chức đảng được kiểm tra về kết quả kiểm tra và dự kiến kết luận kiểm tra.

6. Tổ trưởng kiểm tra trao đổi với Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối phụ trách đoàn về báo cáo kết quả kiểm tra; dự thảo thông báo kết quả kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

III. BƯỚC KẾT THÚC

** Bước kết thúc được thực hiện trong thời gian 15 ngày làm việc (không tính thời gian lưu hồ sơ).*

1. Tổ kiểm tra trình Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối về kết quả kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát. Các văn bản trình Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối gồm có báo cáo kết quả kiểm tra của Đoàn, dự thảo thông báo kết quả kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét báo cáo kết quả kiểm tra; thảo luận và kết luận về nội dung kiểm tra.

3. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh thông báo kết quả kiểm tra, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký, ban hành (*chậm nhất sau 03 ngày làm việc, kể từ ngày Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét, kết luận nội dung đã kiểm tra*).

4. Tổ trưởng kiểm tra thông báo kết quả kiểm tra đến tổ chức đảng được kiểm tra (*chậm nhất sau 03 ngày làm việc, kể từ ngày Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký thông báo kết quả kiểm tra*); gửi báo cáo Thường trực Đảng ủy Khối và Ủy ban Kiểm tra Thành ủy.

5. Tổ trưởng kiểm tra chủ trì rút kinh nghiệm về cuộc kiểm tra, thư ký đoàn lập và nộp lưu hồ sơ theo quy định (*chậm nhất sau 03 ngày làm việc, kể từ ngày đoàn triển khai thông báo kết quả kiểm tra*).

6. Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối phụ trách tổ chức đảng được kiểm tra đôn đốc, giám sát việc chấp hành thông báo của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối./.

QUY TRÌNH

Kiểm tra việc thi hành kỷ luật trong Đảng

*(ban hành kèm theo Quyết định số 56-QĐ/UBKT.ĐUK, ngày 7 tháng 7 năm 2016
của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối)*

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

** Thực hiện công tác chuẩn bị và trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối trong thời gian 10 ngày làm việc, trước khi thực hiện “Bước tiến hành”.*

1. Căn cứ kế hoạch công tác hoặc nhiệm vụ do Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối giao, cán bộ chuyên trách kiểm tra xây dựng dự thảo kế hoạch kiểm tra, dự kiến thành lập tổ kiểm tra; xây dựng dự thảo quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

2. Cán bộ chuyên trách kiểm tra tiến hành trao đổi với đại diện tổ chức đảng được kiểm tra để bước đầu thống nhất về nội dung, đối tượng, thời gian, phương pháp tiến hành cuộc kiểm tra; yêu cầu cử cán bộ tham gia tổ kiểm tra (nếu cần).

3. Cán bộ chuyên trách kiểm tra trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra, đề cương gợi ý báo cáo.

4. Tổ trưởng kiểm tra chủ trì họp tổ kiểm tra triển khai: quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra; đề cương gợi ý báo cáo; quy định về tổ chức, hoạt động của tổ kiểm tra; phân công nhiệm vụ thành viên tổ kiểm tra; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan nội dung kiểm tra; thành viên tổ kiểm tra trao đổi, tham gia ý kiến và thống nhất lịch làm việc (*chậm nhất là 03 ngày làm việc sau khi ký quyết định thành lập tổ kiểm tra*).

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

** Bước tiến hành được thực hiện trong thời gian 30 ngày làm việc.*

1. Tổ kiểm tra và đồng chí Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối tổ chức làm việc với đại diện tổ chức đảng được kiểm tra để công bố quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra, lịch làm việc của tổ kiểm tra, gợi ý tổ chức đảng được kiểm tra chuẩn bị báo cáo bằng văn bản và cung cấp tài liệu cần thiết liên quan đến cuộc kiểm tra, gửi về tổ kiểm tra (*chậm nhất là 10 ngày làm việc sau khi tổ kiểm tra công bố quyết định thành lập tổ kiểm tra*).

2. Tổ kiểm tra nhận báo cáo và tài liệu phục vụ kiểm tra; tiến hành thẩm tra, xác minh, yêu cầu tổ chức đảng được kiểm tra những nội dung cần bổ sung và làm

rõ (nếu có). Thành viên tổ kiểm tra dự thảo báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh theo nhiệm vụ được phân công. Thư ký tổ kiểm tra tổng hợp nội dung báo cáo thẩm tra, xác minh; trình Tổ trưởng kiểm tra.

3. Tổ trưởng kiểm tra báo cáo đồng chí Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối, Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét, có ý kiến chỉ đạo trong quá trình kiểm tra.

4. Tổ chức hội nghị tại cơ sở để tổ chức đảng được kiểm tra báo cáo, giải trình; tổ kiểm tra thông báo kết quả thẩm tra, xác minh; hội nghị thảo luận, đóng góp ý kiến, làm rõ ưu, khuyết điểm, vi phạm, nhận xét và đề nghị; Tổ trưởng kiểm tra kết luận sơ bộ kết quả kiểm tra.

5. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ (nếu có). Thành viên tổ kiểm tra dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra theo nội dung được phân công, thư ký đoàn tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra. Tổ trưởng kiểm tra tổ chức họp thành viên đoàn thông qua báo cáo, dự kiến kết luận kiểm tra; trao đổi với tổ chức đảng được kiểm tra về kết quả kiểm tra và dự kiến kết luận kiểm tra.

6. Tổ trưởng kiểm tra trao đổi với Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối phụ trách đoàn để hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra, dự thảo thông báo kết quả kiểm tra việc thi hành kỷ luật trong đảng của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

III. BƯỚC KẾT THÚC

** Bước kết thúc được thực hiện trong thời gian 15 ngày làm việc (không tính thời gian lưu hồ sơ), nếu có gia hạn thì thời gian gia hạn không quá 20 ngày làm việc.*

1. Tổ kiểm tra trình Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối về kết quả kiểm tra việc thi hành kỷ luật trong đảng. Các văn bản trình Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối gồm có báo cáo kết quả kiểm tra của Đoàn, dự thảo thông báo kết quả kiểm tra việc thi hành kỷ luật trong đảng của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét báo cáo kết quả kiểm tra; thảo luận và kết luận về nội dung kiểm tra và yêu cầu tổ chức đảng cấp dưới những vấn đề phải thực hiện; quyết định hoặc đề nghị cấp trên quyết định thay đổi hình thức kỷ luật đối với trường hợp xử lý không đúng mức, thi hành kỷ luật tổ chức đảng hoặc đảng viên vi phạm đến mức phải xử lý nhưng tổ chức đảng có thẩm quyền không xử lý.

3. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh thông báo kết quả kiểm tra, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký, ban hành (*chậm nhất sau 03 ngày làm việc, kể từ ngày Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét, kết luận nội dung đã kiểm tra*).

4. Tổ trưởng kiểm tra thông báo kết quả kiểm tra đến tổ chức đảng được kiểm tra (*chậm nhất sau 05 ngày làm việc, kể từ ngày Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký thông báo kết quả kiểm tra*); gửi báo cáo Thường trực Đảng ủy Khối và Ủy ban Kiểm tra Thành ủy.

5. Tổ trưởng kiểm tra chủ trì rút kinh nghiệm về cuộc kiểm tra, thư ký đoàn lập và nộp lưu hồ sơ tổ kiểm tra theo quy định (*chậm nhất sau 03 ngày làm việc, kể từ ngày đoàn triển khai thông báo kết quả kiểm tra*).

6. Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối phụ trách tổ chức đảng được kiểm tra đôn đốc, giám sát việc chấp hành thông báo của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ./.

QUY TRÌNH

kiểm tra tài chính của cơ quan tài chính cấp uỷ cùng cấp

(ban hành kèm theo Quyết định số 56-QĐ/UBKT.ĐUK, ngày 7 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối)

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

** Thực hiện công tác chuẩn bị và trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối trong thời gian 05 ngày làm việc, trước khi thực hiện “Bước tiến hành”.*

1. Căn cứ chương trình công tác năm hoặc nhiệm vụ do Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối giao, cán bộ chuyên trách xây dựng dự thảo quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

2. Cán bộ chuyên trách kiểm tra tiến hành trao đổi với đại diện lãnh đạo Văn phòng Đảng ủy Khối để bước đầu thống nhất về nội dung, đối tượng, thời gian, phương pháp tiến hành kiểm tra; yêu cầu cử cán bộ tham gia tổ kiểm tra (nếu cần).

3. Cán bộ chuyên trách kiểm tra trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký ban hành quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra, đề cương gợi ý báo cáo.

4. Tổ trưởng kiểm tra chủ trì họp tổ kiểm tra triển khai: quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra; đề cương gợi ý báo cáo; phân công nhiệm vụ thành viên tổ kiểm tra; quy định về tổ chức, hoạt động của tổ kiểm tra; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan nội dung kiểm tra; thành viên tổ kiểm tra trao đổi, tham gia ý kiến và thống nhất lịch làm việc (*chậm nhất là 05 ngày làm việc sau khi ký quyết định thành lập tổ kiểm tra*).

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

** Bước tiến hành được thực hiện trong thời gian 25 ngày làm việc.*

1. Tổ kiểm tra và đồng chí Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối tổ chức làm việc với đại diện đại diện lãnh đạo Văn phòng Đảng ủy Khối và những cán bộ có liên quan để công bố quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra, lịch làm việc của tổ kiểm tra, gợi ý tổ chức đảng được kiểm tra chuẩn bị báo cáo bằng văn bản và cung cấp tài liệu cần thiết liên quan đến cuộc kiểm tra, gửi về tổ kiểm tra (*chậm nhất là 10 ngày làm việc sau khi tổ kiểm tra công bố quyết định thành lập tổ kiểm tra*).

2. Tổ kiểm tra nhận báo cáo tự kiểm tra, báo cáo tài chính và tài liệu phục vụ kiểm tra; tiến hành thẩm tra, xác minh, yêu cầu tổ chức đảng được kiểm tra những nội dung cần bổ sung và làm rõ (nếu có). Thành viên tổ kiểm tra dự thảo báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh theo nhiệm vụ được phân công. Thư ký tổ kiểm tra tổng hợp nội dung báo cáo thẩm tra, xác minh; trình Tổ trưởng kiểm tra.

3. Tổ trưởng kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét, có ý kiến chỉ đạo trong quá trình kiểm tra.

4. Tổ chức hội nghị gồm tổ kiểm tra, đại diện lãnh đạo Văn phòng Thành ủy và các tổ chức, cá nhân có liên quan để tổ kiểm tra trao đổi về kết quả thẩm tra, xác minh; hội nghị thảo luận, đóng góp ý kiến, làm rõ ưu, khuyết điểm, vi phạm, nhận xét và đề nghị; Tổ trưởng kiểm tra kết luận sơ bộ kết quả kiểm tra.

5. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ; thành viên đoàn dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra theo nội dung được phân công; thư ký Tổ kiểm tra tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra. Tổ trưởng kiểm tra tổ chức họp thành viên tổ kiểm tra thông qua báo cáo, dự kiến kết luận kiểm tra; trao đổi với đại diện lãnh đạo Văn phòng Thành ủy về kết quả kiểm tra và dự kiến kết luận kiểm tra.

6. Tổ trưởng kiểm tra trao đổi với Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối phụ trách đoàn để hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra, dự thảo thông báo kết quả kiểm tra tài chính cấp ủy cùng cấp của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

III. BƯỚC KẾT THÚC

** Bước kết thúc được thực hiện trong thời gian 15 ngày làm việc (không tính thời gian lưu hồ sơ), nếu có gia hạn thì thời gian gia hạn không quá 20 ngày làm việc.*

1. Tổ kiểm tra trình Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối về kết quả kiểm tra tài chính cấp ủy cùng cấp. Các văn bản trình Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối gồm có báo cáo kết quả kiểm tra của Đoàn, dự thảo thông báo kết quả kiểm tra tài chính cấp ủy cùng cấp của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét báo cáo kết quả kiểm tra; thảo luận và kết luận về nội dung kiểm tra.

3. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh thông báo kết quả kiểm tra, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký, ban hành (*chậm nhất sau 03 ngày làm việc, kể từ ngày Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét, kết luận nội dung đã kiểm tra*).

4. Tổ trưởng kiểm tra thông báo kết quả kiểm tra đến Văn phòng Đảng ủy Khối và thành viên có liên quan (*chậm nhất sau 05 ngày làm việc, kể từ ngày Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký thông báo kết quả kiểm tra*); gửi báo cáo Thường trực Đảng ủy Khối và Ủy ban Kiểm tra Thành ủy.

5. Tổ trưởng kiểm tra chủ trì rút kinh nghiệm về cuộc kiểm tra, thư ký đoàn lập và nộp lưu hồ sơ theo quy định (*chậm nhất sau 03 ngày làm việc, kể từ ngày đoàn triển khai thông báo kết quả kiểm tra*).

6. Văn phòng Đảng ủy Khối đôn đốc, giám sát việc chấp hành thông báo của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối./.

QUY TRÌNH

Kiểm tra tài chính của cấp ủy cấp dưới

(ban hành kèm theo Quyết định số 56-QĐ/UBKT.ĐUK, ngày 7 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối)

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

** Thực hiện công tác chuẩn bị và trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối trong thời gian 05 ngày làm việc, trước khi thực hiện “Bước tiến hành”.*

1. Căn cứ chương trình công tác năm hoặc nhiệm vụ do Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối giao, cán bộ chuyên trách kiểm tra xây dựng dự thảo quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

2. Cán bộ chuyên trách kiểm tra tiến hành trao đổi với đại diện cấp ủy được kiểm tra để bước đầu thống nhất về nội dung, đối tượng, thời gian, phương pháp tiến hành cuộc kiểm tra; yêu cầu cử cán bộ tham gia tổ kiểm tra (nếu cần).

3. Cán bộ chuyên trách kiểm tra trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký ban hành quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra, đề cương gợi ý báo cáo.

4. Tổ trưởng kiểm tra chủ trì họp tổ kiểm tra triển khai: quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra; đề cương gợi ý báo cáo; quy định về tổ chức, hoạt động của tổ kiểm tra; phân công nhiệm vụ thành viên tổ kiểm tra; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan nội dung kiểm tra; thành viên tổ kiểm tra trao đổi, tham gia ý kiến và thống nhất lịch làm việc (*chậm nhất là 05 ngày làm việc sau khi ký quyết định thành lập tổ kiểm tra*).

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

** Bước tiến hành được thực hiện trong thời gian 25 ngày làm việc.*

1. Tổ kiểm tra và đồng chí Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối tổ chức làm việc với đại diện cấp ủy, tổ chức đảng được kiểm tra để công bố quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra, lịch làm việc của tổ kiểm tra, gợi ý tổ chức đảng được kiểm tra chuẩn bị báo cáo bằng văn bản và cung cấp tài liệu cần thiết liên quan đến cuộc kiểm tra, gửi về tổ kiểm tra (*chậm nhất là 10 ngày làm việc sau khi tổ kiểm tra công bố quyết định thành lập tổ kiểm tra*).

2. Tổ kiểm tra nhận báo cáo tự kiểm tra, báo cáo tài chính và tài liệu phục vụ kiểm tra; tiến hành thẩm tra, xác minh, yêu cầu tổ chức đảng được kiểm tra những nội dung cần bổ sung và làm rõ (nếu có). Thành viên tổ kiểm tra dự thảo báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh theo nhiệm vụ được phân công. Thư ký tổ kiểm tra tổng hợp nội dung báo cáo thẩm tra, xác minh; trình Tổ trưởng kiểm tra.

3. Tổ trưởng kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét, có ý kiến chỉ đạo trong quá trình kiểm tra.

4. Tổ chức hội nghị gồm tổ kiểm tra, đại diện cấp ủy được kiểm tra và các cá nhân có liên quan để trao đổi về kết quả thẩm tra, xác minh; hội nghị thảo luận, đóng góp ý kiến, làm rõ ưu, khuyết điểm, vi phạm, nhận xét và đề nghị; Tổ trưởng kiểm tra kết luận sơ bộ kết quả kiểm tra.

5. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ (nếu có); thành viên đoàn dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra theo nội dung được phân công, thư ký đoàn tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra. Tổ trưởng kiểm tra tổ chức họp thành viên tổ kiểm tra thông qua báo cáo, dự kiến kết luận kiểm tra; trao đổi với đại diện cấp ủy và cơ quan tài chính được kiểm tra về kết quả kiểm tra và dự kiến kết luận kiểm tra.

6. Tổ trưởng kiểm tra trao đổi với Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối về báo cáo kết quả kiểm tra của Đoàn, dự thảo thông báo kết quả kiểm tra tài chính của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

III. BƯỚC KẾT THÚC

** Bước kết thúc được thực hiện trong thời gian 15 ngày làm việc (không tính thời gian lưu hồ sơ), nếu có gia hạn thì thời gian gia hạn không quá 20 ngày làm việc.*

1. Tổ kiểm tra trình Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối về kết quả kiểm tra tài chính cấp ủy cấp dưới. Các văn bản trình Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối gồm có báo cáo kết quả kiểm tra của Đoàn, dự thảo thông báo kết quả kiểm tra tài chính của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối .

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét báo cáo kết quả kiểm tra; thảo luận và kết luận về nội dung kiểm tra.

3. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh thông báo kết quả kiểm tra, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký, ban hành (*chậm nhất sau 03 ngày làm việc, kể từ ngày Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét, kết luận nội dung kiểm tra*).

4. Tổ trưởng kiểm tra thông báo kết quả kiểm tra đến Văn phòng Đảng ủy Khối và thành viên có liên quan (*chậm nhất sau 05 ngày làm việc, kể từ ngày Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký thông báo kết quả kiểm tra*); gửi báo cáo Thường trực Đảng ủy Khối và Ủy ban Kiểm tra Thành ủy.

5. Tổ trưởng kiểm tra chủ trì rút kinh nghiệm về cuộc kiểm tra, thư ký đoàn lập và nộp lưu hồ sơ theo quy định (*chậm nhất sau 03 ngày làm việc, kể từ ngày đoàn triển khai thông báo kết quả kiểm tra*).

6. Văn phòng Đảng ủy Khối giúp đôn đốc, giám sát việc chấp hành thông báo kết quả kiểm tra của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối./.

QUY TRÌNH

giám sát chuyên đề đối với tổ chức đảng và đảng viên

(ban hành kèm theo Quyết định số 56-QĐ/UBKT.ĐUK, ngày 7 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối)

I - BƯỚC CHUẨN BỊ

** Thực hiện công tác chuẩn bị và trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối trong thời gian 05 ngày làm việc, trước khi thực hiện “Bước tiến hành”.*

1. Căn cứ chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm hoặc nhiệm vụ do Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối giao, cán bộ chuyên trách kiểm tra xây dựng dự thảo quyết định thành lập Tổ giám sát, kế hoạch giám sát; trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

2. Cán bộ chuyên trách kiểm tra tiến hành trao đổi với đại diện cấp ủy tổ chức đảng, đảng viên được giám sát để bước đầu thống nhất về nội dung, đối tượng, thời gian, phương pháp tiến hành cuộc giám sát.

3. Cán bộ chuyên trách kiểm tra trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký ban hành quyết định thành lập Tổ giám sát, kế hoạch giám sát, đề cương gợi ý báo cáo.

4. Tổ trưởng giám sát chủ trì họp đoàn giám sát triển khai: quyết định thành lập Tổ giám sát, kế hoạch giám sát; đề cương gợi ý báo cáo; phân công nhiệm vụ thành viên đoàn giám sát; quy định về tổ chức, hoạt động của đoàn giám sát; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan đến nội dung giám sát; thành viên Tổ trao đổi, tham gia ý kiến và thống nhất lịch làm việc (*chậm nhất là 02 ngày làm việc sau khi ký quyết định thành lập tổ giám sát*).

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

** Bước tiến hành được thực hiện trong thời gian 15 ngày làm việc.*

Trước khi công bố quyết định thành lập Tổ giám sát, Tổ giám sát gửi các văn bản gồm: quyết định thành lập Tổ giám sát, kế hoạch giám sát, đề cương gợi ý báo cáo đến đối tượng giám sát *trước ít nhất 03 ngày làm việc*.

1. Tổ giám sát và đồng chí Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối tổ chức làm việc với đại diện tổ chức đảng và đảng viên được giám sát để công bố quyết định thành lập tổ giám sát, kế hoạch giám sát, lịch làm việc của đoàn giám sát, gợi ý tổ chức đảng được giám sát chuẩn bị báo cáo bằng văn bản và cung cấp tài liệu cần thiết liên quan đến cuộc giám sát, gửi về tổ giám sát (*chậm nhất là 05 ngày làm việc sau khi tổ giám sát công bố quyết định thành lập tổ giám sát*).

2. Tổ giám sát nhận báo cáo của tổ chức đảng, đảng viên được giám sát; làm việc với tổ chức, cá nhân có liên quan (nếu cần). Thành viên tổ giám sát dự thảo báo cáo kết quả giám sát theo nội dung được phân công; trao đổi với đại diện cấp ủy và đảng viên được giám sát về những nội dung cần bổ sung vào báo cáo và những vấn đề cần làm rõ. Thư ký đoàn giám sát tổng hợp nội dung báo cáo kết quả giám sát, trình Tổ trưởng giám sát.

3. Tổ trưởng giám sát báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét, có ý kiến chỉ đạo trong quá trình giám sát.

4. Tổ chức hội nghị tại cơ sở, thành phần gồm tổ giám sát, các thành viên của tổ chức đảng, đảng viên được giám sát và cấp ủy tổ chức đảng quản lý đảng viên để đoàn giám sát trao đổi về kết quả giám sát; hội nghị thảo luận, đóng góp ý kiến, làm rõ mặt làm được, hạn chế, nhận xét và đề nghị; Tổ trưởng giám sát kết luận sơ bộ kết quả giám sát.

5. Tổ trưởng giám sát trao đổi với Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối để hoàn chỉnh báo cáo kết quả giám sát, dự thảo thông báo kết quả giám sát.

III- BƯỚC KẾT THÚC

** Bước kết thúc được thực hiện trong thời gian 05 ngày làm việc (không tính thời gian lưu hồ sơ).*

1. Tổ giám sát trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét báo cáo kết quả giám sát. Các văn bản trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối gồm có báo cáo kết quả giám sát của đoàn, dự thảo thông báo kết quả giám sát của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

2. Tổ giám sát hoàn chỉnh thông báo kết quả giám sát, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký, ban hành (*chậm nhất sau 02 ngày làm việc, kể từ ngày Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét, kết luận nội dung đã giám sát*).

3. Tổ trưởng giám sát thông báo kết quả giám sát đến tổ chức đảng, đảng viên được giám sát và cấp ủy có liên quan (*chậm nhất sau 02 ngày làm việc, kể từ ngày Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký thông báo kết quả giám sát*); gửi báo cáo Thường trực Đảng ủy Khối và Ủy ban Kiểm tra Thành ủy.

- Nếu đối tượng giám sát có dấu hiệu vi phạm thì Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

4. Tổ trưởng giám sát chủ trì rút kinh nghiệm về cuộc giám sát, thư ký đoàn lập và nộp lưu hồ sơ theo quy định (*chậm nhất sau 02 ngày làm việc, kể từ ngày Tổ triển khai thông báo kết quả giám sát*).

5. Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối phụ trách theo dõi đơn vị đơn đốc, giám sát việc chấp hành thông báo của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối./.

QUY TRÌNH

xem xét, thi hành kỷ luật đảng viên và cấp ủy viên cấp dưới thuộc diện Đảng ủy Khối quản lý (nhưng không phải là cấp ủy viên cùng cấp)

*(ban hành kèm theo Quyết định số 56-QĐ/UBKT.ĐUK, ngày 7 tháng 7 năm 2016
của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối)*

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

** Thực hiện công tác chuẩn bị và trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối trong thời gian 10 ngày làm việc, trước khi thực hiện “Bước tiến hành”.*

1. Cán bộ chuyên trách kiểm tra xem xét hồ sơ đề nghị thi hành kỷ luật, báo cáo, xây dựng dự thảo quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra; trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

2. Cán bộ chuyên trách kiểm tra tiến hành trao đổi với đại diện tổ chức đảng quản lý đảng viên được kiểm tra để bước đầu thống nhất về nội dung, đối tượng, thời gian, phương pháp tiến hành cuộc kiểm tra; yêu cầu cử cán bộ tham gia tổ kiểm tra (nếu cần).

3. Cán bộ chuyên trách kiểm tra trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký ban hành quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra, đề cương bản kiểm điểm.

4. Tổ trưởng kiểm tra chủ trì họp tổ kiểm tra triển khai: quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra; đề cương bản kiểm điểm; phân công nhiệm vụ thành viên đoàn; quy định về tổ chức, hoạt động của tổ kiểm tra; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan nội dung kiểm tra; thành viên tổ kiểm tra trao đổi, tham gia ý kiến và thống nhất lịch làm việc (*chậm nhất là 03 ngày làm việc sau khi ký quyết định thành lập tổ kiểm tra*).

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

** Bước tiến hành được thực hiện trong thời gian 30 ngày làm việc.*

1. Tổ kiểm tra và đồng chí Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối tổ chức làm việc với đại diện tổ chức đảng có liên quan và đảng viên được kiểm tra để công bố quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra, lịch làm việc của tổ kiểm tra, hướng dẫn đảng viên nội dung bản kiểm điểm và cung cấp tài liệu cần thiết liên quan đến cuộc kiểm tra, gửi về tổ kiểm tra (*chậm nhất là 10 ngày làm việc sau khi tổ kiểm tra công bố quyết định thành lập tổ kiểm tra*).

2. Tổ kiểm tra nhận bản kiểm điểm và tài liệu phục vụ kiểm tra; tiến hành thẩm tra, xác minh, yêu cầu đảng viên được kiểm tra những nội dung cần bổ sung

vào bản kiểm điểm (nếu có); trao đổi với tổ chức đảng đã đề nghị thi hành kỷ luật về những nội dung vi phạm và những vấn đề còn khác nhau giữa kết luận của tổ chức đảng với kết quả thẩm tra, xác minh để làm rõ thêm về vi phạm của đảng viên. Thành viên tổ kiểm tra dự thảo báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh theo nhiệm vụ được phân công. Thư ký tổ kiểm tra tổng hợp nội dung báo cáo thẩm tra, xác minh; trình Tổ trưởng kiểm tra .

3. Tổ trưởng kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét, có ý kiến chỉ đạo trong quá trình kiểm tra.

4. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ; thành viên tổ kiểm tra xây dựng báo cáo kết quả kiểm tra theo nội dung được phân công, thư ký tổ kiểm tra tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra. Tổ trưởng kiểm tra tổ chức họp thành viên đoàn thông qua báo cáo, dự kiến kết luận kiểm tra; phân công thành viên tổ kiểm tra xây dựng báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật; trao đổi với đảng viên được kiểm tra và cấp ủy tổ chức đảng có liên quan về kết quả kiểm tra và dự kiến kết luận kiểm tra.

Trường hợp đảng viên vi phạm thuộc thẩm quyền kỷ luật của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối thì đại diện Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối nghe đảng viên vi phạm trình bày ý kiến.

5. Tổ trưởng kiểm tra trao đổi với Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối phụ trách đoàn để hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra, báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật.

III. BƯỚC KẾT THÚC

** Bước kết thúc được thực hiện trong thời gian 15 ngày làm việc, không tính thời gian lưu hồ sơ.*

1. Tổ kiểm tra trình Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối về báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật, trình bày đầy đủ ý kiến của tổ chức đảng có liên quan và của đảng viên vi phạm. Các văn bản trình Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối gồm có báo cáo kết quả kiểm tra, báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật của Đoàn.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối thảo luận, kết luận; biểu quyết xử lý kỷ luật theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đối với đảng viên vi phạm.

3. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo, dự thảo quyết định thi hành kỷ luật của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký ban hành (*chậm nhất sau 03 ngày làm việc, kể từ ngày Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét, kết luận*).

4. Đại diện Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khôi công bố quyết định kỷ luật đến đảng viên, tổ chức đảng có liên quan (*chậm nhất sau 03 ngày làm việc, kể từ ngày Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khôi ký quyết định*).

5. Tổ trưởng kiểm tra chủ trì rút kinh nghiệm về cuộc kiểm tra, thư ký tổ kiểm tra lập và nộp lưu hồ sơ (*chậm nhất sau 03 ngày làm việc, kể từ ngày Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khôi công bố quyết định kỷ luật*).

6. Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khôi phụ trách đơn vị đôn đốc, giám sát việc chấp hành quyết định kỷ luật./.

QUY TRÌNH

**xem xét, thi hành kỷ luật đảng viên và cấp ủy viên cấp dưới
thuộc diện Đảng ủy Khối quản lý theo kết luận kiểm tra của
Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối**

*(ban hành kèm theo Quyết định số 56-QĐ/UBKTTU, ngày 7 tháng 7 năm 2016
của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối)*

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

** Thực hiện công tác chuẩn bị và trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối trong thời gian 10 ngày làm việc, trước khi thực hiện “Bước tiến hành”.*

1. Căn cứ vào kết luận kiểm tra của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối về vi phạm của đảng viên thuộc diện Đảng ủy Khối quản lý hoặc của cấp ủy viên cấp dưới trực thuộc Đảng ủy Khối, Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối phân công cán bộ chuyên trách kiểm tra tham mưu dự thảo quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra, dự thảo đề cương gợi ý báo cáo kiểm điểm; trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

2. Cán bộ chuyên trách kiểm tra trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký ban hành quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra, đề cương bản kiểm điểm.

3. Tổ trưởng kiểm tra chủ trì họp tổ kiểm tra triển khai: quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra; đề cương bản kiểm điểm; phân công nhiệm vụ thành viên đoàn; quy định về tổ chức, hoạt động của tổ kiểm tra; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan nội dung kiểm tra; thành viên tổ kiểm tra trao đổi, tham gia ý kiến và thống nhất lịch làm việc (*chậm nhất là 05 ngày làm việc sau khi ký quyết định thành lập tổ kiểm tra*).

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

** Bước tiến hành được thực hiện trong thời gian 30 ngày làm việc.*

1. Tổ kiểm tra và đồng chí Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối làm việc với đại diện tổ chức đảng có liên quan và đảng viên được kiểm tra để công bố quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra, lịch làm việc của tổ kiểm tra, hướng dẫn đảng viên nội dung bản kiểm điểm và cung cấp tài liệu cần thiết liên quan đến cuộc kiểm tra, gửi về tổ kiểm tra (*chậm nhất là 10 ngày làm việc sau khi tổ kiểm tra công bố quyết định thành lập tổ kiểm tra*).

2. Tổ kiểm tra nhận bản kiểm điểm và tài liệu phục vụ kiểm tra; tiến hành thẩm tra, xác minh, yêu cầu đảng viên được kiểm tra những nội dung cần bổ sung vào bản kiểm điểm (nếu có); trao đổi với tổ chức đảng đã đề nghị thi hành kỷ luật về những nội dung vi phạm và những vấn đề còn khác nhau giữa kết luận của tổ chức đảng với kết quả thẩm tra, xác minh để làm rõ thêm về vi phạm của đảng viên. Thành viên tổ kiểm tra dự thảo báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh theo

nhệm vụ được phân công. Thư ký tổ kiểm tra tổng hợp nội dung báo cáo thẩm tra, xác minh; trình Tổ trưởng kiểm tra.

4. Tổ trưởng kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét, có ý kiến chỉ đạo trong quá trình kiểm tra.

5. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ; thành viên tổ kiểm tra xây dựng báo cáo kết quả kiểm tra theo nội dung được phân công, thư ký tổ kiểm tra tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra. Tổ trưởng kiểm tra tổ chức họp thành viên đoàn thông qua báo cáo, dự kiến kết luận kiểm tra; phân công thành viên tổ kiểm tra xây dựng báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật; trao đổi với đảng viên được kiểm tra và cấp ủy tổ chức đảng có liên quan về kết quả kiểm tra và dự kiến kết luận kiểm tra.

Trường hợp đảng viên vi phạm thuộc thẩm quyền kỷ luật của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối thì đại diện Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối nghe đảng viên vi phạm trình bày ý kiến.

6. Tổ trưởng kiểm tra trao đổi với Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối để hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra, báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật.

III- BƯỚC KẾT THÚC

** Bước kết thúc được thực hiện trong thời gian 15 ngày làm việc (không tính thời gian lưu hồ sơ).*

1. Tổ kiểm tra trình Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật; những ý kiến của tổ chức đảng có liên quan và của đảng viên vi phạm.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật, thảo luận, kết luận; biểu quyết quyết định xử lý kỷ luật theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đối với đảng viên vi phạm.

3. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo, quyết định thi hành kỷ luật của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký, ban hành (*chậm nhất sau 03 ngày làm việc, kể từ ngày Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét, kết luận*).

4. Đại diện Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối công bố quyết định kỷ luật đến đảng viên, tổ chức đảng có liên quan (*chậm nhất sau 05 ngày làm việc, kể từ ngày Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký quyết định kỷ luật*).

5. Tổ kiểm tra lập và nộp lưu hồ sơ xem xét, thi hành kỷ luật theo quy định (*chậm nhất sau 03 ngày làm việc, kể từ ngày Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối công bố quyết định kỷ luật*).

6. Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối phụ trách đơn vị đôn đốc, giám sát việc chấp hành kết luận, quyết định kỷ luật./.

QUY TRÌNH

Kiểm tra, đề nghị thi hành kỷ luật đảng viên thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, do cấp ủy trực thuộc đề nghị

*(ban hành kèm theo Quyết định số 56-QĐ/UBKT.ĐUK, ngày 7 tháng 7 năm 2016
của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối)*

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

** Thực hiện công tác chuẩn bị và trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối trong thời gian 10 ngày làm việc, trước khi thực hiện “Bước tiến hành”.*

1. Căn cứ nhiệm vụ do Thường trực Đảng ủy Khối hoặc Ban Thường vụ Đảng ủy Khối giao, theo chỉ đạo của Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối và hồ sơ đề nghị thi hành kỷ luật của tổ chức đảng cấp dưới, cán bộ chuyên trách kiểm tra báo cáo, xây dựng dự thảo quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra; trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

2. Cán bộ chuyên trách kiểm tra trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký ban hành quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra, đề cương bản kiểm điểm.

3. Tổ trưởng kiểm tra chủ trì họp tổ kiểm tra triển khai: quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra; đề cương bản kiểm điểm; phân công nhiệm vụ thành viên đoàn; quy định về tổ chức, hoạt động của tổ kiểm tra; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan nội dung kiểm tra; thành viên tổ kiểm tra trao đổi, tham gia ý kiến và thống nhất lịch làm việc (*chậm nhất là 05 ngày làm việc sau khi ký quyết định thành lập tổ kiểm tra*).

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

** Bước tiến hành được thực hiện trong thời gian 30 ngày làm việc.*

1. Tổ kiểm tra và đồng chí Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối tổ chức làm việc với đại diện tổ chức đảng có liên quan và đảng viên được kiểm tra để công bố quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra, lịch làm việc của tổ kiểm tra, hướng dẫn đảng viên nội dung bản kiểm điểm và cung cấp tài liệu cần thiết liên quan đến cuộc kiểm tra, gửi về tổ kiểm tra (*chậm nhất là 10 ngày làm việc sau khi tổ kiểm tra công bố quyết định thành lập tổ kiểm tra*).

2. Tổ kiểm tra nhận bản kiểm điểm và tài liệu phục vụ kiểm tra; tiến hành thẩm tra, xác minh, yêu cầu đảng viên được kiểm tra những nội dung cần bổ sung vào bản kiểm điểm (nếu có). Nếu thấy chưa đúng về nguyên tắc, quy trình, thủ tục thi hành kỷ luật hoặc phải giám định kỹ thuật, chuyên môn thì tổ trưởng kiểm

tra quyết định. Trường hợp phát hiện có nội dung vi phạm mới cần bổ sung để xem xét thì tổ trưởng kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét, quyết định.

3. Lãnh đạo tổ kiểm tra trao đổi với đại diện tổ chức đảng đã đề nghị thi hành kỷ luật về những nội dung vi phạm và những vấn đề còn khác nhau giữa kết luận của tổ chức đảng với kết quả thẩm tra, xác minh để làm rõ thêm về vi phạm của đảng viên.

- Thành viên tổ kiểm tra xây dựng dự thảo báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật theo nhiệm vụ được phân công. Thư ký tổ kiểm tra tổng hợp nội dung báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật, dự thảo tờ trình Thường trực Đảng ủy Khối; trình Tổ trưởng kiểm tra.

4. Tổ trưởng kiểm tra trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật, dự thảo tờ trình Thường trực Đảng ủy Khối.

III. BƯỚC KẾT THÚC

** Bước kết thúc được thực hiện trong thời gian 15 ngày làm việc (không tính thời gian lưu hồ sơ).*

1. Tổ kiểm tra trình Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối về báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật, trình bày đầy đủ ý kiến của tổ chức đảng có liên quan và của đảng viên vi phạm. Các văn bản trình Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối gồm có báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật của tổ, dự thảo tờ trình Thường trực Đảng ủy Khối của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối thảo luận, kết luận và đề nghị; báo cáo Thường trực Đảng ủy Khối những vấn đề cần thiết, yêu cầu tổ chức đảng có liên quan tiếp tục giải quyết (nếu có).

- Trường hợp vi phạm của đảng viên thuộc thẩm quyền kỷ luật của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối thì Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối báo cáo, xin ý kiến Thường trực Đảng ủy Khối trước khi xem xét, quyết định kỷ luật theo thẩm quyền. Khi được Thường trực Đảng ủy Khối đồng ý, đại diện Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối nghe đảng viên vi phạm trình bày ý kiến trước khi Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối quyết định thi hành kỷ luật (*Tổ kiểm tra dự thảo quyết định thi hành kỷ luật trước khi đại diện Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối trao đổi với đảng viên vi phạm*).

- Trường hợp vi phạm của đảng viên thuộc thẩm quyền kỷ luật của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối thì Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối bỏ phiếu đề nghị kỷ luật hay không kỷ luật, hình thức kỷ luật; giao tổ kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo và tờ trình, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký; trình Thường trực

Đảng ủy Khối xem xét, quyết định theo thẩm quyền (*Tổ kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo và tờ trình trong thời gian 02 ngày làm việc sau khi Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối có kết luận*).

3. Trường hợp Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, thi hành kỷ luật đảng viên vi phạm, nếu có vấn đề cần yêu cầu tiếp tục làm rõ thì Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối chỉ đạo tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh làm rõ những vấn đề được yêu cầu, báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối trước khi trình Thường trực Đảng ủy Khối và Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định (*thời gian thực hiện 05 ngày làm việc, sau khi Ban Thường vụ Đảng ủy Khối kết luận*).

4. Đại diện Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối công bố quyết định kỷ luật theo thẩm quyền (hoặc cấp trên ủy quyền cho Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối) đến đảng viên vi phạm, tổ chức đảng có liên quan (*chậm nhất sau 03 ngày làm việc, kể từ ngày ký quyết định kỷ luật*).

5. Tổ trưởng kiểm tra chủ trì rút kinh nghiệm về cuộc kiểm tra, thư ký tổ kiểm tra lập và nộp lưu hồ sơ tổ kiểm tra (*chậm nhất sau 02 ngày làm việc, kể từ ngày Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối công bố quyết định kỷ luật*).

6. Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối phụ trách theo dõi đơn vị đơn đốc, giám sát việc chấp hành quyết định kỷ luật ./.

QUY TRÌNH

Giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ Khối

*(ban hành kèm theo Quyết định số 56-QĐ/UBKT.ĐUK,
ngày 7 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối)*

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

** Thực hiện công tác chuẩn bị và trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối trong thời gian 10 ngày làm việc, trước khi thực hiện “Bước tiến hành”.*

1. Cán bộ chuyên trách kiểm tra nghiên cứu đơn tố cáo hoặc biên bản làm việc ghi lời tố cáo trực tiếp để nắm vững nội dung, đối tượng bị tố cáo; báo cáo xin ý kiến Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối về tiến hành khảo sát nắm tình hình, tóm tắt nội dung tố cáo; mời người tố cáo làm việc để xác định người viết, chữ viết trong đơn tố cáo và thống nhất ký tên vào bản tóm tắt nội dung tố cáo; dự thảo quyết định thành lập tổ kiểm tra giải quyết tố cáo, kế hoạch kiểm tra giải quyết tố cáo (sau đây gọi là quyết định thành lập tổ kiểm tra và kế hoạch kiểm tra), trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

2. Cán bộ chuyên trách kiểm tra tiến hành trao đổi với đại diện cấp ủy tổ chức đảng bị tố cáo để bước đầu thống nhất về nội dung, đối tượng, thời gian, phương pháp tiến hành cuộc kiểm tra.

3. Cán bộ chuyên trách kiểm tra trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký ban hành quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra, đề cương gợi ý báo cáo giải trình.

4. Tổ trưởng kiểm tra chủ trì họp tổ kiểm tra triển khai: quyết định, kế hoạch thành lập tổ kiểm tra, lịch làm việc của tổ kiểm tra; đề cương gợi ý báo cáo giải trình; phân công nhiệm vụ thành viên tổ kiểm tra; phương pháp kiểm tra; quy định về tổ chức, hoạt động của tổ kiểm tra; chuẩn bị các văn bản, tài liệu phục vụ nội dung kiểm tra; thành viên tổ kiểm tra trao đổi, tham gia ý kiến và thống nhất lịch làm việc (*chậm nhất là 05 ngày làm việc sau khi ký quyết định thành lập tổ kiểm tra*).

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

** Bước tiến hành được thực hiện trong thời gian 60 ngày làm việc.*

1. Tổ kiểm tra và Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối làm việc với đại diện tổ chức đảng bị tố cáo và đảng viên có liên quan để triển khai quyết định

thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra; thống nhất lịch tiến hành; hướng dẫn đề cương gợi ý báo cáo giải trình, yêu cầu tổ chức đảng bị tố cáo, đảng viên có liên quan chuẩn bị báo cáo giải trình và cung cấp tài liệu gửi về tổ kiểm tra (*chậm nhất là 10 ngày làm việc sau khi tổ kiểm tra công bố quyết định thành lập tổ kiểm tra*).

2. Tổ kiểm tra nhận báo cáo giải trình và tài liệu phục vụ kiểm tra; tiến hành thẩm tra, xác minh, yêu cầu tổ chức đảng và đảng viên được kiểm tra những nội dung giải trình cần bổ sung và làm rõ (nếu có). Thành viên tổ kiểm tra dự thảo báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh theo nhiệm vụ được phân công. Thư ký tổ kiểm tra tổng hợp nội dung báo cáo thẩm tra, xác minh; trình Tổ trưởng kiểm tra .

3. Tổ trưởng kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét, có ý kiến chỉ đạo trong quá trình kiểm tra.

4. Tổ chức hội nghị tại cơ sở để tổ chức đảng báo cáo, giải trình theo nội dung tố cáo; tổ kiểm tra trao đổi về kết quả thẩm tra, xác minh; hội nghị thảo luận, đóng góp ý kiến, làm rõ ưu, khuyết điểm, vi phạm, nhận xét và đề nghị; Tổ trưởng kiểm tra kết luận sơ bộ kết quả kiểm tra.

5. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ (nếu có); thành viên tổ kiểm tra dự thảo báo cáo kết quả giải quyết tố cáo theo nhiệm vụ được phân công; thư ký tổ kiểm tra tổng hợp xây dựng báo cáo kết quả giải quyết tố cáo. Tổ trưởng kiểm tra trao đổi với đại diện tổ chức đảng bị tố cáo, đảng viên có liên quan về kết quả kiểm tra và dự kiến kết quả giải quyết tố cáo.

6. Tổ trưởng kiểm tra trao đổi với Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối để hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra; dự thảo thông báo kết quả giải quyết tố cáo của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

III. BƯỚC KẾT THÚC

** Bước kết thúc được thực hiện trong thời gian 20 ngày làm việc (không tính thời gian lưu hồ sơ), nếu có gia hạn thì thời gian gia hạn không quá 30 ngày làm việc và phải thông báo cho người tố cáo biết.*

1. Tổ kiểm tra trình Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối về báo cáo kết quả giải quyết tố cáo. Các văn bản trình Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối gồm có báo cáo kết quả kiểm tra của tổ, dự thảo thông báo kết quả giải quyết tố cáo của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét báo cáo kết quả kiểm tra; thảo luận và kết luận về kết quả giải quyết tố cáo.

3. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh thông báo kết quả giải quyết tố cáo, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký, ban hành (*chậm nhất sau 03 ngày làm việc, kể từ ngày Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét, kết luận về kết quả giải*

quyết tố cáo). Đối với trường hợp tổ chức đảng vi phạm đến mức phải kiểm điểm thì Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối giao Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối phụ trách đơn vị theo dõi, đôn đốc việc xem xét, xử lý kỷ luật theo quy trình.

4. Tổ trưởng kiểm tra thông báo kết quả giải quyết tố cáo bằng hình thức thích hợp cho người tố cáo (*chậm nhất sau 05 ngày làm việc, kể từ ngày Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký thông báo kết quả giải quyết tố cáo*); gửi báo cáo Thường trực Đảng ủy Khối và Ủy ban Kiểm tra Thành ủy.

5. Tổ trưởng kiểm tra chủ trì rút kinh nghiệm về cuộc kiểm tra, thu ký đoàn lập và nộp lưu hồ sơ theo quy định (*chậm nhất sau 03 ngày làm việc, kể từ ngày đoàn triển khai thông báo kết quả giải quyết tố cáo*).

6. Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối phụ trách tổ chức đảng được kiểm tra đôn đốc, giám sát việc chấp hành thông báo kết quả giải quyết tố cáo của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ./.

QUY TRÌNH

Giải quyết tố cáo đối với đảng viên thuộc diện Đảng ủy Khối quản lý

*(ban hành kèm theo Quyết định số 56-QĐ/UBKT.ĐUK,
ngày 7 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối)*

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

** Thực hiện công tác chuẩn bị và trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối trong thời gian 10 ngày làm việc, trước khi thực hiện “Bước tiến hành”.*

1. Cán bộ chuyên trách kiểm tra nghiên cứu đơn tố cáo hoặc biên bản làm việc ghi lời tố cáo trực tiếp để nắm vững nội dung, đối tượng bị tố cáo; báo cáo xin ý kiến Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối về tiến hành khảo sát nắm tình hình, tóm tắt nội dung tố cáo, mời người tố cáo làm việc để xác định người viết, chữ viết trong đơn tố cáo và thống nhất ký tên vào bản tóm tắt nội dung tố cáo; dự thảo quyết định thành lập đoàn giải quyết tố cáo, kế hoạch giải quyết tố cáo (sau đây gọi là quyết định thành lập tổ kiểm tra và kế hoạch kiểm tra), trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

2. Cán bộ chuyên trách kiểm tra tiến hành trao đổi với đại diện cấp ủy quản lý đảng viên và đảng viên bị tố cáo để bước đầu thống nhất về nội dung, đối tượng, thời gian, phương pháp tiến hành cuộc kiểm tra.

3. Cán bộ chuyên trách kiểm tra trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký ban hành quyết định thành lập tổ kiểm tra giải quyết tố cáo, kế hoạch kiểm tra, đề cương gợi ý báo cáo giải trình.

4. Tổ trưởng kiểm tra chủ trì họp tổ kiểm tra triển khai: quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra, lịch làm việc của tổ kiểm tra; đề cương gợi ý báo cáo giải trình; phân công nhiệm vụ thành viên tổ kiểm tra; phương pháp kiểm tra; quy định về tổ chức, hoạt động của tổ kiểm tra; chuẩn bị các văn bản, tài liệu phục vụ nội dung kiểm tra; thành viên tổ kiểm tra trao đổi, tham gia ý kiến và thống nhất lịch làm việc (*chậm nhất là 05 ngày làm việc sau khi ký quyết định thành lập tổ kiểm tra*).

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

** Bước tiến hành được thực hiện trong thời gian 60 ngày làm việc.*

1. Tổ kiểm tra và Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối làm việc với đại diện cấp ủy quản lý đảng viên và đảng viên bị tố cáo để triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra giải quyết tố cáo; thống nhất lịch tiến hành; hướng dẫn đề cương

gợi ý báo cáo giải trình, yêu cầu đảng viên bị tố cáo báo cáo giải trình và cung cấp tài liệu gửi về tổ kiểm tra (*chậm nhất là 10 ngày làm việc sau khi tổ kiểm tra công bố quyết định thành lập tổ kiểm tra*).

2. Tổ kiểm tra nhận báo cáo giải trình và tài liệu phục vụ kiểm tra; tiến hành thẩm tra, xác minh, yêu cầu đảng viên được kiểm tra những nội dung giải trình cần bổ sung và làm rõ (nếu có). Thành viên tổ kiểm tra dự thảo báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh theo nhiệm vụ được phân công. Thư ký tổ kiểm tra tổng hợp nội dung báo cáo thẩm tra, xác minh để trình Tổ trưởng kiểm tra tổ chức thông qua tổ kiểm tra.

3. Tổ trưởng kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét, có ý kiến chỉ đạo trong quá trình kiểm tra.

4. Tổ chức hội nghị tại cơ sở để đảng viên báo cáo, giải trình theo nội dung tố cáo; tổ kiểm tra trao đổi về kết quả thẩm tra, xác minh bằng văn bản; hội nghị thảo luận, đóng góp ý kiến, làm rõ ưu, khuyết điểm, vi phạm, nhận xét và đề nghị; Tổ trưởng kiểm tra kết luận sơ bộ kết quả kiểm tra.

5. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ (nếu có); thành viên tổ kiểm tra dự thảo báo cáo kết quả giải quyết tố cáo theo nhiệm vụ được phân công; thư ký tổ kiểm tra tổng hợp xây dựng báo cáo kết quả giải quyết tố cáo. Tổ trưởng kiểm tra trao đổi với đại diện tổ chức đảng quản lý đảng viên bị tố cáo và đảng viên bị tố cáo về kết quả kiểm tra và dự kiến kết quả giải quyết tố cáo; trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét.

6. Tổ trưởng kiểm tra trao đổi với Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối về báo cáo kết quả giải quyết tố cáo; dự thảo thông báo kết quả giải quyết tố cáo của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

III. BƯỚC KẾT THÚC

** Bước kết thúc được thực hiện trong thời gian 20 ngày làm việc (không tính thời gian lưu hồ sơ), nếu có gia hạn thì thời gian gia hạn không quá 30 ngày làm việc và phải thông báo cho người tố cáo biết.*

1. Tổ kiểm tra trình Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối về báo cáo kết quả giải quyết tố cáo. Các văn bản trình Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối gồm có: báo cáo kết quả kiểm tra của Tổ, dự thảo thông báo kết quả giải quyết tố cáo của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét báo cáo kết quả giải quyết tố cáo; thảo luận và kết luận về kết quả giải quyết tố cáo.

3. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh thông báo kết quả giải quyết tố cáo, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký, ban hành (*chậm nhất sau 03 ngày làm việc, kể từ ngày Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét, kết luận về kết quả giải quyết tố cáo*). Đối với trường hợp đảng viên vi phạm đến mức phải kiểm điểm thì Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối giao Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối phụ trách đơn vị theo dõi việc xem xét, xử lý kỷ luật theo quy trình.

4. Tổ trưởng kiểm tra thông báo kết quả giải quyết tố cáo bằng hình thức thích hợp cho người tố cáo (*chậm nhất sau 05 ngày làm việc, kể từ ngày Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký thông báo kết quả giải quyết tố cáo*); gửi báo cáo Thường trực Đảng ủy Khối và Ủy ban Kiểm tra Thành ủy.

5. Tổ trưởng kiểm tra chủ trì rút kinh nghiệm về cuộc kiểm tra, thư ký đoàn lập và nộp lưu hồ sơ giải quyết tố cáo theo quy định (*chậm nhất sau 03 ngày làm việc, kể từ ngày đoàn triển khai thông báo kết quả giải quyết tố cáo*).

6. Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối phụ trách tổ chức đảng có đảng viên bị tố cáo đôn đốc, giám sát việc chấp hành thông báo kết quả giải quyết tố cáo của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối./.

QUY TRÌNH

Giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng đối với đảng viên

(ban hành kèm theo Quyết định số 56 -QĐ/UBKT.ĐUK, ngày 7 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối)

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

** Thực hiện công tác chuẩn bị và trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối trong thời gian 10 ngày làm việc, trước khi thực hiện “Bước tiến hành”.*

1. Cán bộ chuyên trách kiểm tra nghiên cứu nội dung đơn khiếu nại, tóm tắt nội dung chính; báo cáo xin ý kiến Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối về tiến hành khảo sát nắm tình hình, mời người khiếu nại làm việc để xác định người viết, chữ ký và nội dung khiếu nại; thống nhất ký tên vào bản tóm tắt nội dung khiếu nại; xây dựng dự thảo quyết định thành lập tổ kiểm tra giải quyết khiếu nại, kế hoạch giải quyết khiếu nại (sau đây gọi là quyết định thành lập tổ kiểm tra và kế hoạch kiểm tra) trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

2. Đại diện Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối chủ trì làm việc với đại diện cấp ủy trực thuộc Đảng ủy Khối đã thi hành kỷ luật hoặc giải quyết khiếu nại kỷ luật, đảng viên có đơn khiếu nại để bước đầu thống nhất về nội dung, đối tượng, thời gian, phương pháp tiến hành cuộc kiểm tra.

3. Cán bộ chuyên trách kiểm tra trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký ban hành quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra.

4. Tổ trưởng kiểm tra chủ trì họp tổ kiểm tra triển khai: quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra, lịch làm việc của tổ kiểm tra (*tập trung hoàn thành việc xem xét, giải quyết, trả lời cho người khiếu nại trong thời gian chậm nhất 90 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn khiếu nại*); quy định về tổ chức, hoạt động của tổ kiểm tra; phân công nhiệm vụ thành viên; phương pháp kiểm tra; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan nội dung kiểm tra; thành viên tổ kiểm tra trao đổi, tham gia ý kiến và thống nhất lịch làm việc (*chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ký quyết định thành lập tổ kiểm tra*).

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

** Bước tiến hành được thực hiện trong thời gian 60 ngày làm việc.*

1. Tổ kiểm tra làm việc với đại diện cấp ủy trực thuộc Đảng ủy Khối đã thi hành kỷ luật hoặc giải quyết khiếu nại kỷ luật, đảng viên có đơn khiếu nại để triển khai quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra, thống nhất lịch tiến hành (*chậm nhất là 10 ngày làm việc sau khi tổ kiểm tra công bố quyết định*).

2. Tổ kiểm tra tiến hành thăm tra, xác minh.

- Nếu cần giám định kỹ thuật, chuyên môn thì tổ trưởng kiểm tra quyết định. Trường hợp cần bổ sung nội dung kiểm tra thì Tổ trưởng kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban xem xét, quyết định.

- Trường hợp có tình tiết mới dẫn đến thay đổi bản chất vụ việc thì tổ kiểm tra làm việc với tổ chức đảng đã quyết định kỷ luật, cấp ủy trực thuộc đã giải quyết khiếu nại kỷ luật để xem xét lại việc thực hiện quy trình, thủ tục, làm rõ nội dung vi phạm, biểu quyết đề nghị hình thức kỷ luật.

- Thành viên tổ kiểm tra báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh theo nội dung được phân công. Thư ký tổ kiểm tra tổng hợp nội dung báo cáo thẩm tra, xác minh; trình Tổ trưởng kiểm tra.

3. Tổ trưởng kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét, có ý kiến chỉ đạo trong quá trình kiểm tra.

4. Tổ chức hội nghị tổ kiểm tra với cấp ủy trực thuộc đã thi hành kỷ luật, hoặc giải quyết khiếu nại kỷ luật để tổ kiểm tra thông báo kết quả thẩm tra, xác minh về dự kiến kết quả giải quyết khiếu nại và trao đổi những nội dung liên quan; hội nghị thảo luận, đóng góp ý kiến, bỏ phiếu đề nghị việc chuẩn y, thay đổi hoặc xóa bỏ hình thức kỷ luật đã áp dụng.

5. Tổ kiểm tra làm việc với người khiếu nại; tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ (nếu có). Thành viên tổ kiểm tra dự thảo báo cáo kết quả giải quyết khiếu nại theo nhiệm vụ được phân công; thư ký tổ kiểm tra tổng hợp xây dựng báo cáo kết quả giải quyết khiếu nại.

6. Tổ trưởng kiểm tra trao đổi với đại diện tổ chức đảng quản lý đảng viên và đảng viên có khiếu nại về kết quả giải quyết khiếu nại.

7. Tổ trưởng kiểm tra trao đổi với Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối phụ trách đoàn để hoàn chỉnh báo cáo kết quả giải quyết khiếu nại; dự thảo quyết định giải quyết khiếu nại của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

III. BƯỚC KẾT THÚC

** Bước kết thúc được thực hiện trong thời gian 20 ngày làm việc (không tính thời gian lưu hồ sơ), nếu chưa hoàn thành thì phải thông báo cho người khiếu nại biết.*

1. Tổ kiểm tra trình Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối về báo cáo kết quả giải quyết khiếu nại; trình bày đầy đủ ý kiến của người khiếu nại, ý kiến và đề nghị của tổ chức đảng cấp dưới.

Trường hợp khiếu nại hình thức kỷ luật khai trừ thì tổ kiểm tra báo cáo thêm về tư cách, phẩm chất của người khiếu nại từ sau khi bị khai trừ đến thời điểm

giải quyết khiếu nại kỷ luật.

Các văn bản trình Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối gồm có: báo cáo kết quả kiểm tra của Đoàn, dự thảo quyết định giải quyết khiếu nại của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét báo cáo kết quả giải quyết khiếu nại; thảo luận và kết luận, quyết định bằng hình thức bỏ phiếu kín.

3. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh quyết định giải quyết khiếu nại, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký, ban hành (*chậm nhất sau 03 ngày làm việc, kể từ ngày Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét, kết luận về kết quả giải quyết khiếu nại*).

4. Tổ trưởng kiểm tra thông báo quyết định giải quyết khiếu nại đến người khiếu nại, tổ chức đảng có liên quan (*chậm nhất sau 05 ngày làm việc, kể từ ngày Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký quyết định giải quyết khiếu nại*); gửi báo cáo Thường trực Đảng ủy Khối và Ủy ban Kiểm tra Thành ủy .

5. Tổ trưởng kiểm tra chủ trì rút kinh nghiệm về cuộc kiểm tra, thư ký đoàn lập và nộp lưu hồ sơ giải quyết khiếu nại theo quy định (*chậm nhất sau 05 ngày làm việc, kể từ ngày đoàn triển khai thông báo quyết định giải quyết khiếu nại*).

6. Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối phụ trách đơn vị đôn đốc, giám sát việc chấp hành quyết định giải quyết khiếu nại./.